UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ KIÊN THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158 /TB-UBND	*Kiên Thọ, ngày 29 tháng 12 năm 2025*

THÔNG BÁO
Về việc hết hạn hợp đồng thuê đất công ích

Kính gửi:
- Các hộ gia đình, cá nhân[1];
- Trưởng các thôn, làng[2].

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, Phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Trên cơ sở hợp đồng thuê đất của các hộ gia đình, cá nhân thuê đất công ích tại địa bàn xã Kiên Thọ, UBND xã Kiên Thọ thông báo về việc kết thúc thời hạn hợp đồng thuê đất như sau:

1. Thông tin thửa đất: *(Các hộ gia đình, cá nhân; địa chỉ thửa đất; số thửa đất; tờ bản đồ; thời hạn giao thầu, thời gian kết thúc thầu theo phụ biểu chi tiết gửi kèm).*

2. Nội dung thông báo

- Thông báo hết thời gian thuê đất công ích do xã quản lý.

- Theo quy định, khi hết thời hạn thuê đất, diện tích đất này sẽ được đưa ra đấu thầu lại để lựa chọn đơn vị, cá nhân có năng lực phù hợp theo quy định của pháp luật và quy chế đấu thầu.

- UBND xã Kiên Thọ thông báo đến các ông, bà theo phụ biểu gửi kèm không tiếp tục gia hạn hợp đồng và đề nghị các ông, bà nêu trên có trách nhiệm bàn giao lại toàn bộ diện tích đất trên cho UBND xã quản lý kể từ ngày 01/01/2026.

- Mọi tài sản trên đất (bao gồm cây cối, hoa màu và công trình kiến trúc...) do các ông, bà có tên trong danh sách này tự tháo dỡ, thu hồi (nếu có).

- Yêu cầu trưởng các thôn, làng nêu trên chuyển Thông báo này đến cho các ông, bà có tên biết và thực hiện.

---

[1] Các ông bà có tên tại phụ biểu gửi kèm theo.
[2] Các thôn, làng có người thuê đất công ích.

3. Thủ tục bàn giao

- Yêu cầu các ông, bà nêu trên liên hệ với UBND xã Kiên Thọ *(qua phòng Kinh tế, Công chức phụ trách lĩnh vực đất đai ông Nguyễn Văn Dương - SĐT liên hệ 0978.958.362)* để thực hiện thủ tục bàn giao đất và quyết toán các nghĩa vụ tài chính (nếu có) trước ngày 01/01/2026.

- Mọi chi phí tháo dỡ tài sản và di dời (nếu có) do các ông, bà nêu trên tự chịu trách nhiệm.

4. Công khai

- Thông báo này được niêm yết công khai tại trụ sở HĐND và UBND xã Kiên Thọ, tại Nhà văn hoá của các thôn, làng nêu trên và đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã để toàn thể Nhân dân và các bên liên quan biết.

- Đề nghị các ông, bà có tên trong danh sách gửi kèm theo thông báo này nghiêm túc thực hiện.

UBND xã Kiên Thọ yêu cầu Trưởng các thôn, làng, các ông, bà có tên nêu trên nghiêm túc triển khai thực hiện; sau thời gian nêu nếu các tổ chức, cá nhân không chấp hành việc bàn giao lại đất công ích do UBND xã quản lý sẽ xử lý theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Đảng uỷ (để b/c);
- Chủ tịch UBND xã (b/c);
- Trang TT điện tử xã;
- Lưu: VT, KT.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KIÊN THỌ T.THANH HÓA

Trịnh Đình Lợi

PHỤ BIỂU:

DANH SÁCH HẾT THỜI HẠNTHẦU QUỸ ĐẤT CÔNG ÍCH, ĐẤT CÔNG XÃ QUẢN LÝ NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Kiên Thọ)

STT		Họ tên hộ đang nhận thầu đất	Địa chỉ đất	Tờ bản đồ	Số thửa	Loại đất		Tổng diện tích đất	Thời gian giao thầu	
						Nông nghiệp	Thủy sản		bắt đầu	Kết thúc
I		**Làng Chu**				**53.867**	**-**	**53.867,0**		
1	1	Hà Đình Thanh	Đất ngoài 07 làng Chu			5.606		5.606,0	1/1/2019	31/12/2023
2	2	Lương Văn Dương	Đất bãi mõm trâu	1	18	1.758		1.758,0	1/1/2020	31/12/2024
				2	18	14.248		14.248,0		
				3	18	11.684		11.684,0		
				4	18	4.667		4.667,0		
				5	18	8.901		8.901,0		
				7	18	7.003		7.003,0		
II		**Làng Cốc**				**35.470**		**35.470,0**		
3	1	Trần Văn Lượng	Bãi ông Tôn	12		27.000		27.000,0	1/1/2021	31/12/2023
4	2	Quách Thái Thiệu	Bái đá sách	11		660		660,0	1/1/2021	31/12/2023
5	3	Nguyễn Hữu Thanh	Bái đá sách	11		620		620,0	1/1/2021	31/12/2023
6	4	Lê Văn Tuyến	Bái đá sách	11		570		570,0	1/1/2021	31/12/2023
7	5	Lê Hữu Tiến	Bái đá sách	11		600		600,0	1/1/2021	31/12/2023
8	6	Nguyễn Huy Bảo	Bái đá sách	11		360		360,0	1/1/2021	31/12/2023

STT		Họ tên hộ đang nhận thầu đất	Địa chỉ đất	Tờ bản đồ	Số thửa	Loại đất		Tổng diện tích đất	Thời gian giao thầu	
						Nông nghiệp	Thủy sản		bắt đầu	Kết thúc
9	7	Lê Hữu Giảng	Bái đá sách	11		1.860		1.860,0	1/1/2021	31/12/2023
10	8	Lê Xuân Cẩn	Bái đá sách	11		3.800		3.800,0	1/1/2021	31/12/2023
11	9	Quản Bá Quân	Đất bãi mỏ quặng	14		5.000		5.000,0	1/1/2021	31/12/2025
III		**Làng Hạ**				**42.827**		**42.827,2**		
13	1	Lê Gia Long	Thầu đất mã đa làng Hạ	08		1.450		1.450,0	29/1/2021	28/1/2023
14	2	Lê Văn Ngọ	Nghĩa địa làng Hạ	08		5.723,0		5.723,0	29/1/2021	28/1/2023
15	3	Trương Thị Thìn	Nghĩa địa làng Hạ	08		660,0		660,0	29/1/2021	28/1/2023
16	4	Lường Thị Mão	Nghĩa địa làng Hạ	08		783,0		783,0	29/1/2021	28/1/2023
17	5	Lường Xuân Thành (Tình)	Chân hồ làng Hạ	08		1.627,78		1.627,8	1/1/2021	31/12/2023
18	6	Lường Xuân Toàn	Bái Hạ	08		500		500,0	1/1/2021	31/12/2023
19	7	Lê Văn Hoãn	Bái Hạ	08		3.015,43		3.015,4	1/1/2017	31/12/2023
20	8	Nguyễn Hữu Thành	Ven sông bãi chùa	08		1.815		1.815,0	1/1/2019	31/12/2021
21	9	Nguyễn Hữu Thành	Bàn Chùa làng Hạ	08		23.553		23.553,0	1/1/2019	31/12/2021

STT		Họ tên hộ đang nhận thầu đất	Địa chỉ đất	Tờ bản đồ	Số thửa	Loại đất		Tổng diện tích đất	Thời gian giao thầu	
						Nông nghiệp	Thủy sản		bắt đầu	Kết thúc
22	10	Lường Văn An	Ven sông Hạ	08		1.800,0		1.800,0	2/1/2021	31/1/2024
23	11	Phạm Văn Long	Ven sông Hạ	08		1.900,0		1.900,0	2/1/2021	31/1/2024
IV		**Làng Thượng**				**7.400**		**7.400,0**		
24	1	Lê Thị Thủy	Thầu đất mã đa làng Hạ	08		4.000		4.000,0		31/12/2023
25	2	Lê Cao Lộc	Thầu đất mã đa làng Hạ	08		2.000		2.000,0		31/12/2023
26	3	Lê Văn Cương	Bãi kiểm Lâm	07		1.400		1.400,0		31/12/2023
V		**Thôn Minh Hòa**				**20.362**		**20.362**		
27	1	Hoàng Đình Chiến	Đất ngoài 07 làng Quỳ	04		15.362		15.362,0	1/1/2021	31/12/2023
28	2	Lê Thị Mơ	Bãi Làng Quỳ	04		5.000		5.000,0	14/7/2022	17/7/2025
29	**VI**	**Làng Mui**				**6.830**		**6.830,0**		
30	1	Nguyễn Hữu Châu	Đất bãi thải			350		350,0	1/1/2019	31/12/2021
31	2	Lê Viết Hòa	Đất bãi thải			450		450,0	1/1/2019	31/12/2021
32	3	Lê Văn Sự	Đất đồng cạn			6.030		6.030,0	1/1/2019	31/12/2021
VII		**Thôn Minh Lải**				**73.173**		**73.173,0**		
33	1	Đỗ Đắc Chung	Đất ngoài			13.400		13.400,0		31/12/2024

STT		Họ tên hộ đang nhận thầu đất	Địa chỉ đất	Tờ bản đồ	Số thửa	Loại đất		Tổng diện tích đất	Thời gian giao thầu	
						Nông nghiệp	Thủy sản		bắt đầu	Kết thúc
			07							
34	2	Trịnh Ngọc Thông	Hồ Ao bèo			13.805		13.805,0		31/12/2024
35	3	Lê Tiến Lộc	Đất bãi giáp xã Phùng Giáo			23.885		23.885,0		
36	4	Lê Tiến Lộc	Đất bãi ven sông			13.583		13.583,0		
37	5	Lê Tiến Lộc	Đất bãi bù			8.500		8.500,0		31/12/2023
VIII		**Làng Ngã Ba**								
38	1	Lường Thị Hương	Bãi Đuôi Hón	7	475; 4	2.221,4		2.221,4		31/12/2025
39	2	Phạm Văn Vấn	Bãi Ngọc Đống	7	480	4.089,7		4.089,7		31/12/2025
IX		**Làng Trạc**								
40	1	Lê Đinh Văn	Bãi Chợ khỉ	7	36a	1.000,0		1.000,0		31/12/2025
X		**Làng Quên**								
41	1	Phạm Văn Loan	Bãi Khán Đa	15	337, 374	8.998,4		8.998,4		31/12/2025
42	2	Phạm Văn Thảo	Bãi Đống	14	460	18.000,0		18.000,0		31/12/2025
XI		**Làng Miềng**								
43	1	Nguyễn Văn Ước	Bãi Chùa	25	1,2,3,4,5,7,265, 342	51.391,9		51.391,9		31/12/2025

STT		Họ tên hộ đang nhận thầu đất	Địa chỉ đất	Tờ bản đồ	Số thửa	Loại đất		Tổng diện tích đất	Thời gian giao thầu	
						Nông nghiệp	Thủy sản		bắt đầu	Kết thúc
44	2	Lương Văn Dương	Bãi Bàn Luông	21	2	24.000,0		24.000,0		31/12/2025
XII		**Làng Bào**				**15.800**		**15.800**		
45	1	Lê Văn Nhất	Bãi Ma Nhíp	12	25,27	15.800		15.800,0		31/12/2025